

Bản án số **192/2025/HSST**

Ngày 30/10/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4- HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Thu P;

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị T

Bà Hoàng Phương L

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh D - Thư ký TAND Khu vực 4- Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Lan H – Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 30 tháng 10 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 205/TLST-HS ngày 15/10/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình Q, sinh năm 20xx; giới tính: nam; nơi thường trú: thôn P, xã P, thành phố H; nghề nghiệp: sinh viên trường Cao đẳng Y H; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; họ tên bố: Nguyễn Đình T; họ tên mẹ: Lê Thị Y; Danh chỉ bản số 000001604 lập ngày 06/6/2025 tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú ngày 28/5/2025, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt.*

Người bị hại: Bà Lê Thị H, sinh năm 19xx; nơi thường trú: Số nhà 1 dãy Nx, TDP số x phường Đ, thành phố H. *Có đơn xin xét xử vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đình Q là sinh viên năm thứ nhất của trường Cao Đẳng Y H, do Q cần tiền để tiêu sài và trả nợ cá nhân nên Q đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản bằng thủ đoạn giả vờ nhờ chuyển khoản hộ sau đó lợi dụng sơ hở sẽ nhanh chóng tẩu thoát để chiếm đoạt tiền. Tối ngày 19/5/2025, Q đến “cửa hàng tạp

hóa Cô H” của bà Lê Thị H (SN: 19xx; nơi thường trú: TDP số x phường Đ, thành phố H) tại địa chỉ: TDP số x, phường Đ, thành phố H để mua hàng và nhờ bà H chuyển khoản hộ số tiền 100.000 đồng vào số tài khoản 91xxxxxxx21 tại ngân hàng TMCP Q của chị Đặng Mỹ V (SN: 20xx; HKTT: xã U, thành phố H, là người yêu cũ của Q), với mục đích thử xem bà H có chuyển tiền hộ người lạ hay không thì bà H đồng ý (chị V không biết việc này do tài khoản đang đăng nhập trên máy điện thoại của Q). Thấy vậy, Q đã nảy sinh ý định tiếp tục đến cửa hàng tạp hóa của bà H để nhờ chuyển tiền sau đó sẽ lợi dụng sơ hở của bà H để chiếm đoạt tài sản.

Khoảng 21h30’ ngày 27/5/2025, Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh - đen - bạc, biển kiểm soát: 29Y1 – 603.78 (số khung: RLHJA3928NY236783, số máy: JA39E2733777) đi từ nhà trọ đến cửa hàng của bà H tại số nhà 1 dãy Nx, TDP số x phường Đ, thành phố H mục đích nhờ bà H chuyển khoản hộ rồi chiếm đoạt tài sản. Khoảng 21h50’ cùng ngày, khi Q đi đến cửa hàng nhà bà H thì thấy bên trong cửa hàng chỉ có một mình bà H nên Q dựng xe mô tô ở trước cửa nhà văn hóa tổ dân phố Số x (cách cửa hàng của bà H khoảng 15m) và đi bộ vào cửa hàng và nói “Bà ơi, đổi cho cháu tiền mặt vào trong tài khoản, chuyển cho cháu 5.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng”, bà H hỏi lại Q là: “chuyển năm triệu à?”, Q trả lời là “vâng” và đưa cho bà H cầm mô hình điện thoại bằng nhựa phía sau có vỏ ốp nhựa màu đen và dán mã QR code của số tài khoản 91xxxxxxx21 mở tại ngân hàng TMCP Q mang tên Đặng Mỹ V (do Q sử dụng). Trong quá trình chờ bà H chuyển tiền, Q có lựa một số đồ ăn vặt và nước uống để tạo lòng tin với bà H. Sau khi chuyển khoản thành công số tiền 5.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng của Đặng Mỹ V, bà H đã yêu cầu Q đưa trả tiền mặt thì Q bảo đi ra ngoài xe lấy tiền và Q bỏ chạy ra ngoài chỗ để xe máy thì bà H cũng đi theo Q. Khi thấy Q trèo lên xe nổ máy bỏ chạy thì bà H liền túm vào đuôi xe kéo lại và hô “cướp, cướp, cướp...”, Q thấy vậy tiếp tục tăng ga bỏ chạy làm bà H bị ngã ra đường nên Q đã bỏ chạy thoát. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, Q đi về phòng trọ và chuyển số tiền vừa chiếm đoạt được từ tài khoản của Đặng Mỹ V đến số tài khoản 26xxxxxxxxxx99 mở tại ngân hàng TMCP K của Q. Số tiền chiếm đoạt được Q vẫn để trong tài khoản chưa sử dụng.

Đến 18h00’ ngày 28/5/2025, nhận thức được việc cướp giật tài sản của mình là vi phạm pháp luật nên Q đã đến cơ quan Công an đầu thú và tự nguyện giao nộp lại số tiền 5.000.000 đồng đã chiếm đoạt của bà H.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đình Q khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải Q đi xác định địa điểm thực hiện hành vi cướp giật tài sản và vị trí để phương tiện khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản, kết quả Q đã xác định được những địa điểm trên.

* Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh - đen - bạc, BKS: 29Y1 – 603.78, số khung: RLHJA3928NY236783, số máy: JA39E2733777; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy mang tên Nguyễn Đình C; 01 áo khoác màu đỏ - ghi xám in dòng chữ Loship; 01 mô hình điện thoại kiểu dáng Iphone 6 Plus, màu hồng, có ốp lưng màu đen, mặt sau dán mã QR Code ngân hàng; 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Pro màu xám ghi, gắn sim số 0777408147; Số tiền 5.000.000 đồng và 01 USB chứa dữ liệu liên quan đến vụ án.

Đối với số tài khoản 91xxxxxxx21 tại ngân hàng TMCP Q mang tên Đặng Mỹ V: Quá trình điều tra, xác minh, xác định chủ sở hữu tài khoản trên là chị Đặng Mỹ V (SN: 2005; HKTT: xã U, thành phố H). Tại cơ quan điều tra, chị V khai: Khoảng tháng 01/2025, chị V và Nguyễn Đình Q có mối quan hệ tình cảm với nhau. Đến khoảng giữa tháng 4/2025 thì cả hai chia tay và không liên lạc gì với nhau. Trong quá trình yêu nhau, chị V cho Q mượn số tài khoản ngân hàng trên để sử dụng. Khi chị V và Q chia tay thì Q vẫn sử dụng số tài khoản trên để chuyển và nhận tiền. Chị V không biết Q sử dụng tài khoản trên vào mục đích phạm tội, Q cũng không nói cho chị V biết việc Q sử dụng số tài khoản ngân hàng của chị V để thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Do đó Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với V.

Đối với xe máy Honda Wave, màu xanh - đen - bạc, biển kiểm soát: 29Y1 – 603.78 (số khung: RLHJA3928NY236783, số máy: JA39E2733777): Quá trình điều tra xác minh, xác định xe không nằm trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, xe có số khung số máy nguyên thủy, chủ sở hữu là anh Nguyễn Đình C (SN: 20xx; HKTT: P, M, H nay thuộc xã P, TP H – là anh trai ruột của Q). Tại cơ quan điều tra, anh C khai: Đầu năm 2025, anh C đi học tại thành phố V, N nên anh C đã cho Q mượn chiếc xe mô tô trên để làm phương tiện đi học. Anh C không biết việc Q đã sử dụng chiếc xe trên để đi cướp giật tài sản nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Ngày 21/8/2025, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng và tiến hành trao trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh - đen - bạc, biển kiểm soát: 29Y1 – 603.78, số khung: RLHJA3928NY236783, số máy: JA39E2733777 cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy đã thu giữ cho anh Nguyễn Đình C.

Ngày 12/8/2025 và ngày 23/8/2025, Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe và quyết định dẫn giải đối với bà Lê Thị H để giám định thương tích nhưng bà H cương quyết từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Ngày 21/8/2025, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng và tiến hành trao trả số tiền 5.000.000 đồng đã thu giữ cho bà Lê Thị H. Bà H đã nhận số tiền 5.000.000 đồng và không có yêu cầu gì về dân sự.

Bản cáo trạng số 186/CT – VKSKV4 ngày 09/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Hà Nội đã truy tố Nguyễn Đình Q về tội “*Cướp giật tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- Hà Nội đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự và có đơn xin xét xử vắng mặt

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Đình Q về tội “*Cướp giật tài sản*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Q mức án 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 60 tháng. Miễn áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy 01 mô hình điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6 Plus màu hồng, có ốp lưng màu đen, mặt sau có dán mã QR code ngân hàng; tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm màu đen, 01 áo khoác màu đỏ-ghi xám in dòng chữ Loship phía sau, tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro màu xám ghi.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đó hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với vật chứng

được thu giữ cùng các chứng cứ, lời khai, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 27/5/2025, tại TDP số x, phường Đ, thành phố H, Nguyễn Đình Q đã đưa ra thông tin gian dối để bà Lê Thị H tin tưởng chuyển khoản số tiền 5.000.000 đồng vào tài khoản số 91xxxxxxx21 tại ngân hàng TMCP Q mang tên Đặng Mỹ V (do Q quản lý và sử dụng). Sau khi bà H chuyển khoản thành công, Q nhanh chóng bỏ chạy ra lấy xe máy Honda Wave, màu xanh - đen - bạc, biển kiểm soát: 29Y1 – 603.78 nổ máy để tẩu thoát nhằm chiếm đoạt số tiền trên nhưng bị bà H đuổi theo túm được vào đuôi xe kéo lại, Q tiếp tục tăng ga bỏ chạy làm bà H bị ngã ra đường. Tài sản bị cáo chiếm đoạt được là 5.000.000 đồng đã được thu hồi và trao trả cho bị hại. Bà Lê Thị H không có yêu cầu bồi thường về dân sự. Bị cáo cướp giật tài sản rồi sử dụng xe mô tô nhanh chóng tẩu thoát. Đây là hành vi cướp giật bằng thủ đoạn nguy hiểm thuộc tình tiết định khung tăng nặng được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Hà Nội đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất vụ án:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân vì vậy cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:* Bị cáo là sinh viên, chưa có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú về hành vi phạm tội, đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bị cáo có nhiều thành tích xuất sắc trong học tập đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo:* Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát giáo dục của địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là sinh viên, không có thu nhập ổn định. Vì vậy, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên không xem xét.

[8] *Về vật chứng*: Tịch thu tiêu hủy 01 mô hình điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6 Plus màu hồng, có ốp lưng màu đen, mặt sau có dán mã QR code ngân hàng; tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm màu đen, 01 áo khoác màu đỏ-ghi xám in dòng chữ Loship phía sau, tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro màu xám ghi.

[9] *Về án phí và quyền kháng cáo*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Q **36 (ba mươi sáu) tháng** tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **60 (sáu mươi) tháng** tính từ ngày tuyên án về tội ***Cướp giật tài sản***.

Trả tự do cho bị cáo Nguyễn Đình Q ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về tội nào khác.

Giao bị cáo về UBND xã P, thành phố H giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án sẽ quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 01 mô hình điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6 Plus màu hồng, có ốp lưng màu đen, mặt sau có dán mã QR code ngân hàng; tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm màu đen, 01 áo khoác màu đỏ-ghi xám in dòng chữ Loship phía sau, tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro màu xám ghi gắn 01 sim điện thoại (máy đã quá sử dụng, không kiểm tra chất lượng, tình trạng máy. Tại thời điểm bàn giao không xác định được số sim)

Chi tiết vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 48 ngày 30/10/2025 của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội và Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4 – Hà Nội.

3. Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Đình Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo, người bị hại;
- VKS ND Khu vực 4- Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 4 – Hà Nội;
- Lưu HS-VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Thu P